

Số: 175/KH-SNgV

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH

Khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CHCC của tỉnh năm 2020

Thực hiện Văn bản số 1207/UBND-PC ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh về việc tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC năm 2020 và tăng cường thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2021; căn cứ vào Quyết định số 4544/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về Phê duyệt Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

Năm 2020, kết quả thẩm định công tác CCHC của Sở đạt 75,25/80 điểm, xếp vị trí thứ 6, tăng 7 bậc so với năm 2019. Trên tinh thần cầu thị, tiếp thu, quyết tâm khắc phục sửa chữa các tồn tại, hạn chế đã được Đoàn thẩm định công tác CCHC của tỉnh chỉ ra tại buổi thẩm định vào ngày 14/12/2020; Sở Ngoại vụ xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm kịp thời chấn chỉnh và khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính của Sở Ngoại vụ theo kết quả thẩm định ngày 14/12/2020 của Đoàn thẩm định công tác cải cách hành chính của tỉnh. Từ đó nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian tới để từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao và cải thiện chỉ số, vị trí xếp hạng đối với chỉ số CCHC những năm tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC của Sở phải gắn với việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 41/KH-SNgV ngày 18/01/2021 về công tác CCHC năm 2021; Kế hoạch số 88/KH-SNgV ngày 05/02/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2021; Kế hoạch số 06/KH-SNgV ngày 05/01/2021 về tuyên truyền CCHC năm 2021; Kế hoạch khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với dịch vụ hành chính công của Sở, đồng thời, gắn với việc cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); PAR INDEX của tỉnh.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc cải thiện và nâng cao chỉ số CCHC

của Sở là nhiệm vụ của tất cả cán bộ, công chức, viên chức cơ quan. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấn chỉnh khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra tại buổi làm việc vào ngày 14/12/2020 của Đoàn thẩm định công tác CCHC tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức theo Kế hoạch số 06/KH-SNgV ngày 05/01/2021; tổ chức khảo sát, điều tra, đánh giá, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và các tổ chức và công dân khi giao dịch hành chính tại Sở.

Thường xuyên rà soát và cập nhật tiến độ phần mềm chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh nhằm xử lý công việc đúng quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính theo Kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC, xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

Nâng cao chất lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của Sở; có những sáng kiến mới trong công tác CCHC, gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

2. Cải cách thể chế

Ban hành và triển khai nghiêm túc, kịp thời kế hoạch thực hiện công tác tư pháp; kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật.

Đổi mới công tác tự kiểm tra, kiểm tra văn bản QPPL nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các văn bản QPPL không còn phù hợp với văn bản Trung ương cũng như tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới thay thế trên lĩnh vực đối ngoại.

Báo cáo và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính gắn với cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ Ngoại giao công bố, ban hành mới nhằm sửa đổi, bổ sung để tham mưu UBND tỉnh công bố kịp thời theo quy định; công khai minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Tăng cường việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trước hạn quy định. Không trực tiếp trả kết quả tại nơi làm việc, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo quy định.

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về hoạt động kiểm soát TTHC; tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả” theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Văn bản số 5035/BNV-TCBC ngày 24/9/2020 của Bộ Nội vụ và Kế hoạch số 483/KH-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý gắn với quyền hạn và trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của CBCCVC trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tiếp tục cải tiến chế độ làm việc, tăng cường trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân và doanh nghiệp đến làm việc tại cơ quan.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức.

Tăng cường giáo dục ý thức, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ CBCCVC trong thực thi công vụ.

Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức với việc bố trí, sử dụng, đào tạo đúng chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ.

Thường xuyên rà soát, cập nhật, khai thác phần mềm Quản lý hồ sơ CBCCVC. Bổ sung thành phần hồ sơ của CBCCVC vào hồ sơ lưu (bản giấy) đầy đủ, khoa học.

6. Cải cách tài chính công

Thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ.

Tiếp tục công khai tài sản công theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công.

7. Hiện đại hóa hành chính

Triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030.

Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin để đáp ứng nhu cầu ứng dụng CNTT nhằm đảm bảo an toàn thông tin gắn liền với hoạt động ứng dụng CNTT trong các CQNN, xây dựng Chính quyền điện tử trong giai đoạn mới.

Nâng cấp Công thông tin điện tử của Sở; thường xuyên cập nhật kịp thời, đầy đủ các thông tin lên Cổng.

Duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và tiếp tục tuyên truyền, công bố trên Công thông tin điện tử của Sở để cá nhân, tổ chức triển khai thực hiện đạt tỷ lệ cao.

Triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

8. Đối với các tiêu chí điều tra xã hội học

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền của cán bộ, công chức, đối với việc thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở, nâng cao kết quả đánh giá tác động (qua điều tra xã hội học) của Sở.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế của các phòng, đơn vị theo kế hoạch, báo cáo kết quả kết quả với Giám đốc Sở theo quy định đồng thời gửi tài liệu kiểm chứng để Văn phòng – Thanh tra Sở tổng hợp vào phần mềm chấm điểm CCHC.

2. Giao Văn phòng - Thanh tra Sở chủ trì theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế với Giám đốc Sở để báo cáo UBND tỉnh qua Sở Nội vụ theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Giám đốc để được xem xét, giải quyết./.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế theo kết quả thẩm định của Đoàn thẩm định công tác cải cách hành chính năm 2020 của Sở Ngoại vụ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, VPTTr.

GIÁM ĐỐC

Thái Phúc Sơn

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 3 năm 2021

GIẢI PHÁP

Khắc phục trong năm 2021 đối với các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CCHC của tỉnh năm 2020

TT	Các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm	Tham mưu giải pháp khắc phục cụ thể	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
1	<p>Tiêu chí 1: Chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính: Đoàn thẩm định đánh giá đạt 8,92/10 điểm. Bị trừ các tiêu chí cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tiêu chí 1.2: Mức độ hoàn thành kế hoạch cải cách hành chính đạt 1,42/1,5 điểm. Lý do các kế hoạch chỉ mới thực hiện được 94,76%/100%.- Tiêu chí 1.5: Thực hiện việc khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra do cấp trên chỉ ra, sau khi có kết quả xếp loại Chỉ số CCHC của tỉnh đạt 0,5/1 điểm. Lý do: Văn bản số 51/SNgV-VP ban hành vào ngày 31/01/2020 nhưng ký số vào ngày 24/02/2020, văn bản quá thời hạn 15 ngày sau khi có kết quả thẩm định theo quy định.- Tiêu chí 1.7: Sáng kiến mới trong công tác CCHC đạt 0,5/1 điểm. Lý do: không có sáng kiến cấp tỉnh.	<ul style="list-style-type: none">- Khi xây dựng kế hoạch thực hiện trên các lĩnh vực cần bám sát kế hoạch của tỉnh đồng thời tham mưu triển khai cũng như đôn đốc, kiểm tra các phòng, đơn vị triển khai thực hiện đúng yêu cầu, đầy đủ các nội dung đã đề ra.- Việc tham mưu báo cáo kết quả cần thực hiện có chất lượng, đảm bảo thời gian và đánh giá đúng thực tế đã triển khai.- Tiếp tục vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức nghiên cứu và có sáng kiến về công tác CCHC.- Công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính: cần thực hiện đầy đủ việc tuyên truyền công tác CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng.	<ul style="list-style-type: none">- Quý I/2021- Thường xuyên- Thường xuyên- Thường xuyên	

2	<p>Tiêu chí 2: Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL: Đoàn thẩm định đánh giá đạt 8/9 điểm. Bị trừ các tiêu chí cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chí 2.5: Tổ chức thực hiện tại đơn vị các văn bản QPPL của Trung ương và văn bản QPPL do đơn vị tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành tại đơn vị đạt 0,5/1 điểm. Lý do: Sở Tư pháp xác định tiêu chí này Sở chỉ đạt 80% đến dưới 100% văn bản được triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. - Tiêu chí 2.6.1: Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật đạt 0/0,5 điểm. Lý do: Sở đã ban hành Kế hoạch hoạt động tư pháp năm 2020 trong đó có phụ lục về kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật nhưng đối với kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật cần phải làm riêng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thực hiện tại đơn vị các văn bản QPPL của Trung ương và văn bản QPPL do đơn vị tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành đảm bảo đầy đủ và có chất lượng. - Tham mưu xây dựng đầy đủ các kế hoạch về công tác tư pháp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên - Quý I/2021 	
3	<p>Tiêu chí 3: Cải cách thủ tục hành chính: Đoàn thẩm định đánh giá đạt 14,5/14,5 điểm.</p>	<p>Phát huy kết quả đạt được, tiếp tục triển khai có hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính</p>	<p>Thường xuyên</p>	
4	<p>Tiêu chí 4: Cải cách tổ chức bộ máy: Đoàn thẩm định đánh giá đạt 12/13 điểm. Bị trừ tiêu chí cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chí 4.1.5: Thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị trong năm theo khung, kế hoạch trọng tâm năm hoặc chương trình công tác đạt 2/3 điểm. 	<p>Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trong năm theo khung, kế hoạch trọng tâm năm hoặc chương trình công tác của cơ quan. Thực hiện đúng các quy định về tổ chức bộ máy của các phòng, đơn vị, về sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong phòng, đơn vị. Định kỳ kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động trong phòng, đơn vị theo quy định.</p>	<p>Thường xuyên</p>	
5	<p>Tiêu chí 5: Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN: Đoàn thẩm định đánh giá đạt 13/13,5 điểm. Bị trừ tiêu chí cụ thể sau:</p>	<p>Thường xuyên cập nhật, bổ sung các thành phần hồ sơ liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức vào hồ sơ lưu trữ của cán bộ, công chức, viên chức</p>	<p>Thường xuyên</p>	

	- Tiêu chí 5.10: Hồ sơ cán bộ công chức viên chức đạt 0,5/1 điểm. Lý do: Thành phần hồ sơ cán bộ công chức viên chức cập nhật chưa đầy đủ.			
6	<p>Tiêu chí 6: Cải cách tài chính công: Đoàn thẩm định đánh giá đạt 6/6,5 điểm. Bị trừ tiêu chí cụ thể sau:</p> <p>- Tiêu chí 6.2.1: Số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và tự đảm bảo một phần chi thường xuyên đạt 1/1,5 điểm. Lý do Sở không có đơn vị tăng so với năm trước</p>	<p>- Thực hiện đúng quy định cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan, đơn vị. Quản lý tài chính, tài sản đúng quy định, bảo đảm cơ quan, đơn vị hoạt động hiệu quả.</p> <p>- Tiếp tục công khai tài sản công theo quy định.</p>	- Thường xuyên	Định kỳ 6 tháng/năm
7	<p>Tiêu chí 7: Hiện đại hóa hành chính nhà nước</p> <p>Tiêu chí 7.1: Về ứng dụng công nghệ thông tin</p> <p>Đoàn thẩm định đánh giá đạt 7,83/8,5 điểm. Bị trừ các tiêu chí sau:</p> <p>- Tiêu chí 7.1.5: Chất lượng Cổng thông tin điện tử đạt 1,33/1,5 điểm. Lý do chất lượng Cổng thông tin của Sở chỉ đạt 88%/100%.</p> <p>- Tiêu chí 7.1.8: Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 Đoàn thẩm định đánh giá đạt 0/0,5 điểm. Lý do Sở không phát sinh hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 4</p> <p>Tiêu chí 7.2: Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015</p> <p>Tiêu chí 7.2 Đoàn thẩm định đánh giá đạt 5/5 điểm.</p>	<p>- Nâng cấp Cổng thông tin điện tử, thêm mục thống kê số liệu về ngành; thường xuyên viết tin bài đăng lên Cổng; các dự án, góp ý, sáng kiến, văn bản chỉ đạo điều hành... đăng tải kèm thêm một số thông tin cơ bản theo Quyết định 2694/QĐ-UBND ngày 17/9/2014 của UBND tỉnh; bổ sung chức năng Hỗ trợ người khuyết tật tiếp nhận thông tin.</p> <p>- Do hiện nay các thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đang cần có bản ký gốc nên chưa được xử lý trực tuyến ở mức độ 4. Sau khi có chỉ đạo của Bộ Ngoại giao, Sở sẽ triển khai theo quy định.</p> <p>- Phát huy các kết quả đạt được, tiếp tục triển khai có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2015</p>	- Thường xuyên	